

Ôn tập toán 5 (làm vào vở ôn toán và ghi kết quả vào đề bài)

Bài tập về nhân, chia STP (đề số 21)

Bài 1. Đặt tính rồi tính(thương lấy đến 2 chữ số ở phần thập phân)

$$\begin{array}{llll} \text{a, } 374 : 518 & \text{b, } 6,73 : 42 & \text{c, } 16,08 : 7,6 & \text{d, } 57,9 : 0,63 \\ = 0,72 & = 0,16 & = 2,11 & = 91,904 \end{array}$$

Bài 2. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$\begin{array}{ll} \text{a, } 18,71 - 9,24 + 16,29 - 6,76 & \text{c, } 2,5 \times 12,5 \times 0,8 \times 4 \\ = & \\ \text{b, } 25,75 + 24,36 - 35,75 & \text{d, } 0,25 \times 0,68 \times 40 \end{array}$$

$$\begin{array}{ll} \text{e, } 5,67 \times 0,25 \times 0,4 & \text{g, } 0,125 \times 0,6 \times 8 \end{array}$$

Bài 3*. Tính bằng cách thuận tiện nhất:

$$\begin{array}{ll} \text{a, } 5,6 \times 4 + 5,6 \times 3 + 5,6 \times 2 + 5,6 & \text{b, } 7,89 \times 54 - 7,89 \times 52 - 7,89 \\ = & \\ \text{c, } 1,47 \times 3,6 + 1,47 \times 6,4 & \text{d, } 5,25 \times 18 - 5,25 \times 2 - 5,25 \times 6 \\ \text{e, } 25,8 \times 1,02 - 25,8 \times 1,01 & \text{g, } 2,5 \times 9,5 \times 4 + 19,5 \times 10 \end{array}$$

Bài 4*. Tính nhanh các biểu thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{a, } (1,25 - 0,25 \times 5) \times (1,1 \times 1,2 \times 1,3 \times 1,4 \times 1,5) \\ \text{b, } 2 \times 4 \times 8 \times 0,5 \times 0,25 \times 0,125 \times (0,4321 + 0,5679) \\ \text{c, } 3,7 \times 3,8 + 8,3 \times 3,7 - 0,4 \times 3,7 \times 5 \\ \text{d, } 12,5 \times 15,32 \times 0,008 + 15,32 \times 0,9 \end{array}$$

Bài 5*. Tìm X:

$$\begin{array}{ll} \text{a, } X \times 2,8 + X \times 5,2 = 48 & \text{c, } X \times 12,6 - X \times 5,6 = 42 \\ \text{b, } X \times 12,25 - X + X \times 2,75 = 1050 & \text{d, } X \times 9,1 + X \times 1,9 = 26,4 \end{array}$$

Bài 6*. Tìm X là số tự nhiên :

$$\begin{array}{ll} \text{a, } 1,3 \times 0,5 < X < 1,8 \times 1,9 & \text{b, } 2,5 \times 2,7 < X < 2 \times 2,7 \times 4,5 \end{array}$$

Bài tập về tỉ số phần trăm(đề số 22)

Bài 1. Một lớp học có 16 HS nam và 24 HS nữ.

- a, Số HS nam chiếm bao nhiêu phần trăm số HS của cả lớp?
b, Số HS nữ chiếm bao nhiêu phần trăm số HS nam?

Bài 2. Một người bỏ ra 350000 đồng để mua rau. Sau khi bán rau người đó thu được 392000 đồng. Hỏi :

- a, Tiền thu về của người đó bằng bao nhiêu phần trăm tiền vốn?
b, Người đó đã lãi bao nhiêu phần trăm?

Bài 3. Một đội công nhân dự kiến trồng 15ha rừng và đã trồng được 4,2ha rừng. Hỏi đội đó đã thực hiện được bao nhiêu phần trăm kế hoạch và còn phải thực hiện bao nhiêu phần trăm kế hoạch nữa?

Bài 4. Một cửa hàng bán vải được 2160000 đồng, tính ra được lãi 160000 đồng. Hỏi số tiền lãi là bao nhiêu phần trăm số tiền vốn?

Bài 5. Một lớp học có 22 HS nữ chiếm 55% số HS cả lớp. Tính số HS của lớp học đó.

Bài 6. Số HS xuất sắc của một trường tiểu học là 247 em, chiếm 19% số HS toàn trường, còn lại là loại tốt và loại hoàn thành. Hỏi số HS đạt loại tốt và đạt loại hoàn thành là bao nhiêu em?

Bài tập về quan hệ tỉ lệ (đề số 23)

Bài 1. Dùng một số tiền để mua gạo tẻ với giá 6000 đồng/1kg thì mua được 30kg. Với số tiền đó nếu mua gạo nếp với giá 9000 đồng/1kg thì mua được bao nhiêu ki-lô-gam?

Bài 2. Nhà bếp dự trữ đủ lượng gạo cho 45 người ăn trong 6 ngày. Hỏi nếu bổ sung thêm 9 người nữa thì số gạo đó đủ ăn trong bao nhiêu ngày?

Bài 3. Có 8 người làm xong một công việc trong 5 ngày. Hỏi muốn làm xong công việc đó trong 4 ngày thì cần bổ sung thêm bao nhiêu người? (Biết rằng mức làm của mỗi người là như nhau)

Bài 4*. 6 người thợ trong 4 ngày quét sơn trên tường được 120 m². Hỏi có 8 người thợ quét sơn trong mấy ngày thì được 200 m² ? (Biết năng suất làm việc của mỗi người như nhau)

Bài 5*. Biết rằng 9 người trong 10 ngày, mỗi ngày làm việc 8 giờ thì hoàn thành một công việc. Hỏi muốn hoàn thành công việc đó trong 5 ngày, mỗi ngày làm việc 9 giờ thì cần bổ sung thêm bao nhiêu người (Biết rằng mức làm của mỗi người là như nhau)

Bài 6. Một bếp ăn dự trữ gạo đủ cho 60 học sinh bán trú ăn trong 25 ngày. Nhưng thực tế có một số học sinh không ăn nên tính ra số gạo đủ ăn trong 30 ngày. Hỏi có bao nhiêu em không ăn?

Bài 7*. Có 4 công nhân làm trong 8 giờ thì được 96 sản phẩm. Hỏi có 6 công nhân làm trong 6 giờ thì được bao nhiêu sản phẩm?

TIẾNG VIỆT

Bài 1. Phân tích cấu tạo ngữ pháp của các câu sau (Tìm trạng ngữ, chủ ngữ - vị ngữ) và cho biết chúng thuộc loại câu gì (Câu đơn hay câu ghép)?(làm vào đề)

- Vì gia đình gặp nhiều khó khăn nên Lan học tập sút kém hẳn đi.

- Vì những khó khăn đó, Lan học tập sút kém hẳn đi.

- Nếu trời mưa thì chúng tôi ở nhà.

- Chúng tôi sẽ ở nhà nếu trời mưa.

- Nếu mưa, chúng tôi sẽ ở nhà.
- Khi làng quê tôi đã khuất hẳn, tôi vẫn đăm đăm nhìn theo.
- Làng quê tôi đã khuất hẳn nhưng tôi vẫn đăm đăm nhìn theo.
- Ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi.
- Khi ngày chưa tắt hẳn, trăng đã lên rồi.
- Vì gặp nhiều khó khăn, bạn Lan phải bỏ học.
- Vì bố mẹ bận nên Hoa nhận chăm đàn ngan.
- Tuy gia đình gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống nhưng Lan vẫn học tốt.
- Vì những điều nó đã hứa với cô giáo, nó quyết tâm học tốt.
- Vì nó đã hứa với cô giáo nên nó quyết tâm học tốt.
- Vì xe hỏng nên tôi phải đi bộ.
- Vì hỏng xe, tôi phải đi bộ.

Phần trắc nghiệm(làm vào đề)

Câu 1. Câu nào dưới đây là câu ghép ?

- A. Lưng con cào cào và đôi cánh mỏng manh của nó tô màu tía, nom rất lạ.
- B. Sóng nhẹ nhẹ liếm vào bãi cát, bọt tung trắng xóa.
- C. Ngày qua, trong sương thu ẩm ướt và mưa rây bụi mùa đông, những chùm hoa khép miệng bắt đầu kết trái.

Câu 2. Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

- A. Núi đồi, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.
- B. Mặt trời lên ngang cột buồm và sương tan.
- C. Vì chăm chỉ học tập, tôi đã trở thành một học sinh giỏi toàn diện.

Câu 3. Câu: “ Chiếc lá thoáng tròn trành, chú nhái bén cố giữ thăng bằng, rồi chiếc thuyền đỏ thắm lặng lẽ xuôi dòng.” Có mấy vế câu:

- A. một vế câu
- B. hai vế câu
- C. ba vế câu

Câu 4. Trong các câu sau, câu nào không phải là câu ghép?

- A. Hòa thông minh, giỏi thơ văn và có tài vẽ rất đẹp.
- B. Mạc Đĩnh Chi làm quan rất thanh liêm nên nhà ông thường nghèo túng.

C. Mặt trời lên cao, ánh nắng càng thêm gay gắt.

D. Dưới đồng, màu lúa chín vàng xuộm lại.

Câu 5. Cho câu văn: Khi ngựa đập móng lộp cộp đầu hồi, hoa lê bật bông trắng như tuyết thì xuân sang. Xét theo đặc điểm câu tạo, câu văn trên là câu:

Câu 6. Câu nào sau đây không phải là câu ghép.

A. Cánh đồng lúa quê em đang chín rộ.

B. Mây đen kéo kín bầu trời, cơn mưa ập tới.

C. Bố đi xa về, cả nhà vui mừng.

D. Bầu trời đầy sao nhưng lặng gió.

Câu 7. Trong những câu sau, câu nào là câu ghép?

A. Càng lên cao, trăng càng nhỏ dần, càng vàng dần càng nhẹ dần.

B. Cả một vùng nước sóng sánh, vàng chói lọi, bầu trời cũng sáng xanh lên.

D. Biển sáng lên lấp lánh như đặc sánh còn trời thì trong như nước

Câu 8. Trong những câu sau, câu nào là câu ghép.

A. Mùa đông, giữa ngày mùa, làng quê toàn màu vàng.

B. Xuân đến, trăm hoa đua nở.

C. Khi làng quê đã khuất hẳn, tôi vẫn đăm đăm nhìn theo.

Câu 9. Trong những câu sau câu nào là câu ghép?

A. Xuân về, cây cối đâm chồi nảy lộc.

B. Mỗi lần nghe tiếng chim hót tôi lại nghĩ đến những cây bàng xanh mướt, vòm trời xanh có mây trắng nhẹ như bông.

C. Giữa biển rộng, cờ đỏ sao vàng phấp phới bay trên con tàu lớn.